

UBND TỈNH.....
UBND XÃ.....

SỐ LIỆU TỔNG DÂN SỐ, SỐ HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO
CỦA TỪNG DÂN TỘC

(Kèm theo Báo cáo số/BC-UBND ngày / / của UBND xã...)

TT	Tên dân tộc	Tổng dân số theo dữ liệu quản lý dân cư trong vòng 15 ngày kể từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành (Người)	Tổng số hộ theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Tổng số hộ nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Tổng số hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Tổng số hộ nghèo và cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8
1	Tên dân tộc						
2	Tên dân tộc						
3	Tên dân tộc						
...	...						
...	...						
...	...						

UBND TỈNH.....

SỐ LIỆU TỔNG DÂN SỐ, SỐ HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO
CỦA TỪNG DÂN TỘC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / / của UBND tỉnh)

TT	Tên dân tộc	Tổng dân số theo dữ liệu quản lý dân cư trong vòng 15 ngày kể từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành (Người)	Tổng số hộ theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Tổng số hộ nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Tổng số hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Tổng số hộ nghèo và cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (Hộ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7=5+6	8
I	TỔNG CẢ TỈNH						
1	Tên dân tộc						
2	Tên dân tộc						
3	Tên dân tộc						
...	...						
II	CHI TIẾT TẠI CÁC XÃ						
1	Tên xã						
1	Tên dân tộc						
2	Tên dân tộc						
...	...						
2	Tên xã						
1	Tên dân tộc						
2	Tên dân tộc						
...	...						